

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

**Báo cáo về tình hình phân phối, sử dụng sổ tiết kiệm trắng của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.**

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI, SỬ DỤNG SỔ TIẾT KIỆM TRẮNG CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG LÀ HỢP TÁC XÃ**  
(Tháng...năm...)

[illegible]

|     |                        |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|-----|------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| 2   | Sổ tiết kiệm có kỳ hạn |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| III | Sổ tiết kiệm hòng, mất |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:**

*Ngân hàng hợp tác xã không điền dữ liệu vào các ô có nội dung về giá trị hạch toán.*

*(\*) Ngân hàng hợp tác xã điền chi tiết đến từng quỹ tín dụng nhân dân.*

*(\*\*) Sổ tiết kiệm đã được ngân hàng hợp tác xã phân phối cho quỹ tín dụng nhân dân hoặc sổ tiết kiệm quỹ tín dụng nhân dân đã phát hành cho người gửi tiền tại thời điểm báo cáo.*

*(\*\*\*) Sổ tiết kiệm đã in nhưng chưa được ngân hàng hợp tác xã phân phối cho quỹ tín dụng nhân dân hoặc sổ tiết kiệm quỹ tín dụng nhân dân đã nhập từ ngân hàng hợp tác xã nhưng chưa sử dụng tại thời điểm báo cáo.*